

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Thế Giới Ngày Nay

Xe Bus

Xe Bus đã trở thành quen thuộc trên khắp thế giới, nhưng nhiều khi lại không dùng để chở khách. Cảnh sát Phi Luật Tân vừa biến cải những chiếc xe bus thành ra các đồn cảnh sát lưu động để kịp thời ngăn ngừa tội ác trong đường phố như cướp giật. Các xe bus này sơn một hàng chữ trắng: PULISYA và trong 24 giờ lúc nào cũng có 10 đến 15 cảnh sát thường trực. Phần lớn của xe PULISYA là dành để giam giữ kẻ phạm pháp ngay tại chỗ. Mỗi xe chứa được 40 kẻ vi phạm.

Cũng liên quan đến xe bus là chiếc xe bus hai tầng, màu đỏ nổi tiếng của nước Anh, có từ năm 1947, sắp được cho về hưu vĩnh viễn. Bộ Giao Thông và Vận Tải của Anh vừa quyết định cho 100 chiếc routemaster của London được trở thành xe triển lãm. Các xe này sẽ được thay thế bằng hai loại xe bus do Đức và Thụy Điển chế tạo. Các loại xe này chở đông người hơn: 120, và ít hao xăng hơn.

Nhưng một vài chiếc xe bus hai tầng màu đỏ cũng sẽ còn chạy ở vài đoạn đường cho du khách đỡ nhớ.

Thoát Chết

Fairuz Yamulky là người Iraq gốc Kurd đã di cư đến Canada và trở thành công dân Canada từ 1997. Năm 2003 Fairuz cùng hai đứa con trai 8 tuổi và 14 sang Vương quốc Arab Thống Nhất. Gần đây Fairuz được tuyển vào làm việc cho một hãng thầu cho quân đội Mỹ tại Iraq (G.S.S). Cuối tháng Tám 2004 Fairuz về Baghdad làm việc. Ngày 6 tháng Chín Fairuz cùng đi với một bạn đồng nghiệp và người bảo vệ từ Baghdad đến thành phố Fallujah. Giữa đường chiếc xe bị bắn

phải dừng lại. Kẻ bắt cóc cho hai người đàn ông chạy đi, nhưng bắt Fairuz làm con tin.

Sau vài tuần lễ, gia đình nhận được thư bảo đến nơi nào đó để gặp bọn bắt cóc. Bọn này đưa cho gia đình Fairuz một lá thư ra lệnh rằng nếu không trả tiền chuộc là hai triệu rưỡi đô la, thì người thiếu phụ 38 tuổi này sẽ bị chặt đầu. Đồng thời, quân Mỹ phải phóng thích 50 nữ tù nhân Iraq và cơ quan G.S.S mà Fairuz làm việc phải xây dựng bồi thường 150 ngôi nhà từng bị bom Mỹ tàn phá. Ngày cuối cùng nộp tiền chuộc là 20 tháng Chín, 2004. Đúng hẹn, người cha của thiếu phụ phải xin bọn bắt cóc cho trì hoãn để kiếm tiền.

Trong khi đó một hôm Fairuz nhận thấy phòng giam của cô ta chỉ có một kẻ gác. Vào lúc 5 giờ chiều, Fairuz chiêu dụ tên gác mở khóa cho cô được chạy thoát. Đổi lại, Fairuz hứa sẽ giúp hấn sang Canada cư ngụ. Nghe bùi tai, tên bắt cóc này bằng lòng và Fairuz được chạy thoát. Lính Mỹ bắt được cô ta, đem về thẩm vấn và giao cho nhân viên ngoại giao Canada.

Đây là lần đầu tiên một người bị bắt cóc thuyết phục được kẻ bắt cóc trả tự do cho mình. Chưa hiểu tên gác rồi ra có được sang Canada hay đã bị chặt đầu rồi.

Bọn bắt cóc Fairuz ngay sau đó đã ra thông cáo nói rằng Fairuz được trả tự do là vì cơ quan xây dựng G.S.S. nơi cô ta làm việc đã bằng lòng xây cất nhà bồi thường cho dân. Tuy nhiên cơ quan G.S.S khẳng định là không hề có vụ chuẩn thuận này và bọn khủng bố đưa tin ra để khỏi mất mặt.

Nga

Cảnh sát Moscow đã bắt giam trên 10 nghìn nghi phạm trong mấy tuần sau khi bọn người Chechen khủng bố tấn công và bắt giữ con tin ở trường học tại Beslan. Gần nửa số bị bắt là những người từ các cựu Cộng Hòa Liên Xô cũ đến Moscow làm việc bất hợp pháp. 840 người đã bị trục xuất. Quốc hội Duma của Nga đã bàn về 40 phương cách đề phòng và chống khủng bố. Trong đó có việc khai hộ khẩu, và tăng lương cho nhân viên an ninh. Chính vì nghèo khó mà nhiều nhân viên an

ninh đã ăn tiền của bọn khủng bố và cho chúng tự do. Điển hình là một đại úy an ninh biên phòng đã cho hai phụ nữ Ả Rập lên tàu bay và đặt bom, máy bay nổ tung, 89 người thiệt mạng.

Sau vụ khủng bố trường học tại Beslan làm cho mấy trăm người thiệt mạng, ngày 13 tháng Chín, TT Vladimir Putin ra lệnh chấm dứt bầu cử trực tiếp các lãnh đạo địa phương. Từ nay TT sẽ toàn quyền bổ nhiệm các chức vụ quản trị hành chính trên toàn nước Nga. Kết quả là 89 thống đốc Nga bị giải chức và được thay thế bởi những người do Putin chỉ định.

Đây là hành động đi ngược lại với quyền tự do dân chủ của dân, nhưng là biện pháp chống khủng bố mà nhà cầm quyền Nga mới nghĩ ra.

Bắc Triều Tiên

Koh Young Hee là một nữ diễn viên múa Bắc Triều Tiên. Trong một buổi trình diễn cách đây 25 năm, Koh đã lọt vào mắt lính tỵ Kim Châng In. Sau đó Kim đã đưa Koh về sống trong một biệt thự bí mật. Lúc ấy Kim đã có vợ và một nhân tình. Koh sinh ra hai con trai cho Kim là Kim Jong Chul (23) và Kim Jong Woon (21).

Trong tháng Tám 2004 bà Koh từ trần vì ung thư và đã được đưa từ Paris về nước chôn cất, sau khi chữa bệnh nhưng không lành. Bà Koh từng được Kim Châng In phong là “người mẹ đáng kính” và hy vọng một trong hai đứa con trai sẽ lên kế nghiệp cha nó. Vì hai năm trước đây Kim đã ra lệnh cho báo chí ca ngợi bà Koh. Cái chết của bà Koh vẫn còn được giữ bí mật. Tuy nhiên các báo Nhật, Nga và Nam Hàn đã loan tin.

Kim Châng In có một người con khác, 34 tuổi, là Kim Jong Nam, con trai bà Sung Hye Lim, là vợ không cưới của Kim. Bà này đã bị Kim ruồng bỏ từ hơn 20 năm sau khi gặp Koh, đã phải sang Moscow lánh nạn và chết tại đó cách đây hai năm.

Nam từng học tại Thụy Sĩ, có hy vọng thay thế Kim. Người ta không ngờ lính tỵ “Đáng yêu” của Bắc Triều tiên lại có ‘tình sử’ ly kỳ như thế.

Vào Thu

Chàng gió lướt qua cánh đồng cỏ, băng qua con suối nhỏ, nghe tiếng róc rách nơi khe đá, chàng yêu sự trầm vắng hòa vào âm điệu nhẹ ru hồn, nhưng chàng không dừng lại nơi đó. Giờ hẹn đã đến, chàng vội vã rời đồng cỏ, con suối nhỏ, khu rừng thông cao ngất, đến với hàng phong đã thay áo đợi chờ. Nghe bước chân chàng rộn rã, những cành lá phong xôn xao đón mừng. Những chiếc lá đã thay màu áo vội buông mình vào vòng tay ân tình của chàng và họ say sưa trong vũ khúc vào thu... Tấu khúc trùng phùng lúc trầm, lúc bổng, lúc réo rắt, lúc ví von... rồi cũng dứt, những chiếc lá vàng buông mình nằm trên mặt đất buồn tênh, rồi chàng gió tiếp tục cất bước lên đường... Nhìn những chiếc lá xác xơ, nằm tênh hênh trên đất, những kỷ niệm của mùa thu xưa, của những ngày đầu đi vào tình yêu, vào hôn nhân khuấy nhẹ tâm hồn Hà: “Thu đi cho lá vàng rơi...”

Thời gian qua nhanh quá, mới ngày nào đám bạn của Hà bảo: “Ngày mai trong đám xuân xanh ấy, có kẻ theo chồng bỏ cuộc chơi,” vậy mà chỉ vài tuần nữa thôi, Hà đứng ra cưới vợ cho con trai.

Mấy ngày nay Hà mang tâm trạng của những ngày sắp xa gia đình về nhà chồng: băng khuâng, vui buồn, lo lắng lẫn lộn. Một cái gì sẽ mất, và cái gì đó sẽ được nhận. Hà mừng vì sẽ đón nhận một cô dâu hiền ngoan, còn nhiều nét Á Đông.

Hà nhớ những lần thấy Khôi chơi với bạn người bản xứ, Hà sợ lắm, dù không muốn kỳ thị nhưng Hà biết mình khó hòa hợp với cái văn hóa tại vùng đất này. Khi Khôi quen Quỳnh, nhìn Quỳnh vẫn còn nhiều rụt rè, e ấp, Hà cảm thấy gần gũi hơn, có lẽ đó cũng là hình ảnh của Hà ngày xưa.

Một mặt, Hà công nhận mình có phước khi có một cô dâu như Quỳnh, trên mặt khác, từ sâu xa của tấm lòng Hà biết chấp nhận thương yêu Quỳnh

như con mình không phải là chuyện dễ.

Sau khi Tuấn lia đời, tất cả thương yêu, chăm sóc Hà dồn hết cho Khôi, và Khôi cũng không phụ lòng yêu thương của mẹ. Giờ đây, dù muốn hay không thì Khôi cũng phải lia mẹ để cùng Quỳnh xây dựng tổ ấm của riêng mình. Rồi người con gái ấy dần dần sẽ che lấp hình ảnh của Hà trong cuộc đời của Khôi. Từ xưa, Hà rất ghét cảnh mẹ chồng nàng dâu, nên khi Khôi bắt đầu yêu Quỳnh, Hà phải cầu nguyện rất nhiều cho tấm lòng mình thật sự thương yêu Quỳnh. Có lần Hà kể lại những băn khoăn của mình với bạn con Thủy, Hoa, tụi nó chê Hà cổ lỗ sĩ, ngày nay làm gì có cảnh làm dâu mà Hà quá lo âu. Tuy vậy, khi ngồi lại với nhau, tụi nó than phiền về những cô dâu “tân thời” hay rất “Mỹ con” không ít.

Điều xoay tâm tư Hà hơn cả là vì Tuấn ra đi sớm quá, một mình nuôi Khôi, lo cho con đủ ăn, đủ mặc, học hành tới nơi, tới chốn là đã quá sức của Hà, còn dạy dỗ, vun bồi, uốn nắn để Khôi trở nên người đàn ông vững mạnh, Hà nghĩ mình không đủ sức.

Hà ước mơ hôn nhân của con mình có những chiều thu mộng mơ như hôm nay, có những sáng nắng xuân chan hòa, hay những trưa hè nắng gắt hoặc lúc lạnh lẽo đìu hiu của buổi tàn đông thì chúng nó vẫn nắm tay nhau bước tới... Và Hà trải niềm mơ ước của mình trên trang giấy:

Khôi yêu quý của mẹ,

Sáng nay, trước khi đi làm con bảo: Hình như mẹ gầy và xanh nhiều? Tại sao vậy? Mẹ yên lặng nhìn con không nói. Thật ra mẹ muốn nói với con nhiều thứ lắm, nhưng lúc ấy mẹ khá cảm động về sự quan tâm của con dành cho mẹ mà không thốt nên lời. Cũng khá lâu mẹ mới nghe lại được những lời ân cần, chăm sóc đó. Đàn bà, ai cũng cần được sự thương yêu ân cần đó con ạ. Dù mẹ không trách, mẹ hiểu tấm lòng của con, sự bận rộn của con. Nhưng sau này sống với Quỳnh, cách sống và thái độ của con có thể

khiến Quỳnh nói như trong bài thơ của Sa-lô-môn viết trong Nhã Ca: “Người yêu tôi thuộc về tôi và tôi thuộc về chàng” hay không.

Vài tuần nữa là đến ngày đám cưới của con và Quỳnh, con sẽ rời căn nhà này, đến căn phố nhỏ tụi con thuê, nơi ấy con bắt đầu từng ngày gây dựng, tô đắp, vun bồi cho hạnh phúc của mình. Con đừng quên hạnh phúc chỉ đến từ Chúa, và hai con cần tìm đến Chúa để được ban cho.

Có lần con tỏ ý con và Quỳnh sẽ về sống chung với mẹ vì không nỡ để mẹ sống một mình. Lắm khi mẹ cũng ao ước điều đó, nhưng Khôi ạ, Chúa có những nguyên tắc cho hôn nhân mà mình phải tuân thủ mới hiểu được giá trị và sự phong phú của hôn nhân. Khi gây dựng hôn nhân, Chúa dạy người nam phải rời cha mẹ kết hiệp với vợ. Với mẹ và con điều này rất cần thiết. Ba qua đời sớm, mẹ chỉ có một mình con, mẹ con mình lệ thuộc vào nhau rất nhiều.

Không những con phải rời mẹ mà mẹ còn phải rời con trên rất nhiều mặt nữa. Có thể điều này khó cho mẹ hơn là khó cho con. Cả cuộc đời mẹ chỉ muốn ôm giữ bảo bọc con trong vòng tay của mẹ, dù con còn bé hay đã lớn.

Trong mẹ có nhiều điều rất mâu thuẫn, muốn con đi vào cuộc đời, đi vào đời sống gia đình là người đàn ông vững mạnh, nhưng lại sợ mưa bão chặn lối con, nên luôn muốn bảo bọc, che chở con.

Mẹ cũng từng thấy có những người đàn ông rời cha mẹ ở một nơi chốn riêng, nhưng người cha người mẹ vẫn còn nắm giữ, bảo bọc họ trong vòng tay của mình. Mẹ phải cầu nguyện nhiều, xin Chúa cho con và mẹ đủ can đảm, đủ sức để thật sự “rời” nhau và giúp con thật sự trưởng thành vững mạnh.

Mẹ lo lắng nhiều khi nhìn vào xã hội ngày nay khi mà hôn nhân đổ vỡ, ly dị quá nhiều. Theo mẹ, nguyên nhân chính vì người đàn ông, đàn bà trong những gia đình đó không sống đúng thiên chức Chúa tạo dựng, đặt để cho mình. Khi tạo dựng A-đam Chúa ban cho ông quyền và khả năng quản trị

mọi sự vật. Bên cạnh đó Chúa cho Ê-va khả năng giúp chồng mình làm trọn thiên chức. Không có Ê-va, A-đam không hoàn thành được thiên chức, cũng không thụ hưởng được những phước hạnh Chúa ban.

Không lạ gì khi người ta bảo phía sau người đàn ông thành công là người đàn bà, không có người đàn bà đó người đàn ông đành thất bại. Để Quỳnh làm trọn thiên chức “giúp”, con cần biết yêu thương, chăm sóc, cần sự khôn ngoan, tế nhị. Hai con đứng đúng chỗ của mình và giúp nhau hoàn thành thiên chức của mình. Khi dạy về hôn nhân, Sứ đồ Phao-lô bảo chồng là đầu của vợ, điều đó không có nghĩa là khuyến khích con độc tài, cai trị, áp chế Quỳnh, nhưng con là người hướng dẫn, lãnh đạo gia đình của con.

Ngày nay người ta tranh đấu cho vấn đề nam nữ bình quyền, mẹ nói điều này bị bạn bè của mẹ chống đối hoài. Với mẹ, trước mặt Chúa mọi người nam, nữ đều bình đẳng, nhưng không bình quyền, vì Chúa ban cho người nam vai trò lãnh đạo, và con cần nhớ Chúa ban cho nhiều thì Ngài cũng đòi nơi con nhiều.

Nếu Kinh Thánh chỉ nói đến vai trò lãnh đạo của người chồng như cái đầu của thân thể, thì những người đàn ông trong thế giới ngày nay lạm dụng quyền hạn của mình mà chỉ có độc tài và chiến tranh. Nhưng Kinh Thánh dạy người chồng phải yêu vợ như Chúa Cứu Thế yêu Hội Thánh, hiến thân Ngài vì Hội Thánh. Đó là tình yêu Chúa đòi con phải yêu Quỳnh, vợ con, Khôi ạ. Không dễ, phải không Khôi?

Tuần trước mẹ đến chơi nhà một người quen, ra về mẹ buồn vô cùng, mẹ nghĩ nhiều về con, về Quỳnh. Mẹ mong những gì mẹ chứng kiến trong ngôi nhà người ấy, không bao giờ xảy ra trong gia đình con. Chỉ một việc nhỏ thôi, mà người vợ la mắng chồng xối xả trước mặt mẹ. Mẹ hiểu vì sao mà những đứa con trong gia đình ấy vừa xong trung học đã lìa gia đình. Mẹ buồn người vợ, nhưng cũng trách người chồng, vì mẹ nghĩ nếu ngay từ đầu, người chồng giữ đúng thiên chức của mình thì chắc người vợ không lấn

lướt như vậy. Khi Ê-va bị cám dỗ hái trái cấm, A-đam đứng bên cạnh, bà hái ăn và đưa chồng cùng ăn nữa, ông không hề nói gì cho đến khi Chúa gọi thì ông đổ lỗi cho bà. Thánh Kinh cho biết vì A-đam phạm tội nên tội lỗi cai trị thế giới này. Như vậy khi mình sống không đúng thiên chức dành cho mình là phạm tội rồi phải không con? Nghĩ đến điều đó để mình biết trân quý thiên chức Chúa ban cho và cũng cảnh giác về chính con người của mình.

Ba qua đời khi con chưa được mười tuổi, gần hai mươi năm sống với mẹ con sẽ thiếu nhiều bản lĩnh của người đàn ông, dù nhiều lúc mẹ cố cứng rắn và cũng dạy con cứng rắn. Nhưng không phải vì vậy mà con có thể bào chữa cho sự thiếu bản lĩnh của mình. Kinh Thánh cho con hình ảnh của người đàn ông nhân từ mà cứng rắn, mềm dịu mà vững mạnh là chính Chúa Giê-xu. Ngài là mẫu mực cho những người lãnh đạo trong gia đình, lẫn xã hội. Con cần theo Ngài, cần học từ Ngài.

Khi gia đình con êm ấm, hạnh phúc nó trở nên nguồn phước không những cho con cháu con mà còn cho những người sống quanh con, và khi gia đình con đổ vỡ thì cũng là nỗi khổ đau cho con, gia đình con và cả xã hội này...

Trong ngày cử hành hôn lễ, chắc con sẽ được nhắc nhở nhiều điều Chúa dạy về hôn nhân, dù vậy, mẹ mong từ bây giờ con và Quỳnh cần học hỏi, thảo luận với nhau để chuẩn bị cho hôn nhân của các con. Không có hôn nhân nào dễ dàng và êm đẹp hết đâu, nhưng có Chúa Giê-xu ở với các con, Ngài sẽ giúp các con đưa con thuyền hôn nhân của mình vượt qua đá ngầm, sóng to, gió lớn để đến bến bờ bình yên, và nơi đó con sẽ được nghe tiếng nước róc rách bên khe đá, tiếng chim líu lo của buổi bình minh, và được hưởng những ngọn gió chiều se lạnh, bên bếp lửa ấm hồng của gia đình...

Đưa tay vẫy đôi vợ chồng trẻ già từ người thân, bắt đầu cuộc lên đường mới cho cuộc đời của họ, Hà vừa lao chao trong sự chia lìa của con trai, vừa hãnh diện khi thấy đôi chim ấy, từ đây

với đôi cánh vững mạnh để bay vào vùng trời xanh ngát, cao ngất kia. Và nơi đây, trời đã vào thu, những chiếc lá phong khô xào xạc bên dưới đôi chân Hà.

Hà thì thầm: “Lạy Chúa, đời con cũng đã vào thu, nhưng bên trong những cành cây khẳng khiu không còn chiếc lá vẫn là dòng nhựa sống chờ đợi mùa xuân mới...”

Ái Tâm

Thơ Thanh Hữu

Nếu anh chết

Nếu anh chết, mặt trời kia vẫn sáng
Sao trên trời vẫn lóng lánh lung linh
Vẫn trăng trong, vẫn ánh sáng đưa tình
Gió vẫn thổi cuộn mây vờn dưới nắng.

Anh có chết hồ thu vẫn phẳng lặng
Con sông dài êm ả nước trong xanh
Thông vẫn reo, suối róc rách bên ghềnh
Thác vẫn đổ, sóng triều dâng không ngừng.

Anh có chết, chim sơn ca vẫn hót,
Đàn thỏ rừng vẫn nhảy nhót reo vui
Cá đại dương vẫn hờn hờ lợi bơi
Hoa vẫn nở tỏa mùi hương thơm ngát.

Như thạch thảo khoe sắc hương buổi sáng
Ủ rũ buồn khi bóng ngả về đêm
Gió đưa đi trong thâm lặng êm đêm
Ai tiếc rẻ chiếc lá rơi trước gió?

Anh sức tình thấy cuộc đời bé nhỏ
Một thoáng buồn giữa vô tận thời gian
Kỳ diệu thay bởi ân sủng thiên đàng
Ôn cứu rỗi: đặc ân ngàn muôn thuở.

Tin nhận Chúa tâm hồn anh rộng mở
Như bản dân tiếp giáp với Cửu Trùng
Như phím đàn cộng hưởng nhạc thánh
không
Như sỏi đá giao thoa cùng thiên thể

Đem hữu hạn tiếp liên cùng Thượng Đế
Anh trở thành vô hạn vượt trăng sao
Trong tình yêu của Cứu Chúa ngọt ngào
Anh sung mãn trong thiên ân miên viễn

Và... anh chết không phải là vô nghĩa
Mà đi vào nơi huyền nhiệm vinh quang
Anh say mê Chân-Thiện-Mỹ Thiên Đàng
Bên Chân Chúa cả ngàn năm hạnh phúc

Chết

Bạn sợ gì hơn cả?

Câu hỏi này mỗi người trả lời khác nhau.

Có người rất sợ thương tật.

Nhưng theo báo cáo mới nhất của cơ quan Y Tế Thế Giới thì tai nạn giao thông trên toàn cầu chiếm hơn 1/5 trong số 5 triệu cái chết do thương tật xảy ra hằng năm. Đây không phải là chết vì bệnh.

Nhiều người cũng rất sợ bị kẻ ác giết chết, tuy nhiên trên thế giới gần đây số người chết vì tự tử vẫn nhiều hơn số người bị sát hại. Trong năm 2000, người ta ghi nhận có 815 nghìn người tự tử, trong khi đó số người bị sát hại mới có 520 nghìn mà thôi.

Người ta chết vì nhiều nguyên do, tuy nhiên con số những người chết khi đi trên đường vẫn đứng đầu, với 1 triệu 200 nghìn người.

Số đàn ông chết vì tai nạn giao thông nhiều hơn phụ nữ ba lần.

Trong khi đó tổng số đàn ông bị thương dẫn đến tử vong nhiều gấp hai lần phụ nữ. Và số đàn ông cũng thường bị giết nhiều hơn phụ nữ gấp ba lần.

Tổ chức Y Tế Thế Giới ước tính gần 90% cái chết do thương tật xảy ra tại các nước nghèo. Con số người chết trên thế giới lại còn phụ thuộc vào vùng nữa. Tại châu Phi và châu Mỹ con số chết vì bị sát hại cao hơn con số tự tử đến ba lần. Trong khi đó tại châu Âu và Đông Nam Á thì ngược lại. Con số người tự tử chết nhiều gấp hai lần người bị sát hại mà chết.

Nhưng nói chung con số chết vì tai nạn giao thông, chết vì cháy và chết đuối lại cao tại châu Phi và châu Á.

Nói về chết thì ai cũng sợ cả, nhưng người ta còn sợ phương cách chết nữa.

Ai cũng phải chết một lần, nhưng có người chết rất nhẹ nhàng như nằm ngủ rồi đi luôn.

Người khác bị thương tật kéo dài nhiều tháng năm rồi mới chết.

Người ta cũng sợ lúc chết nữa. Có người mong thấy con cháu thành đạt rồi hãy chết, người khác muốn làm một công việc nào đó cho xong, thành công rồi mới chết.

Nhưng cuộc đời nhiều khi khác hẳn.

Những người tưởng như cần phải sống lâu vì tài danh, lại chết sớm.

Trong khi đó một bà cụ già, có hai con trai một chết trận, một chết bệnh, nhưng vẫn cứ sống, mặc dù đã mù cả hai mắt.

Nghĩa là người mong được chết thì cứ sống mãi và kẻ đang thành công, bỗng qua đời, tắt nghỉ.

Có người còn muốn được chọn nơi mình chết nữa. Nhiều người muốn khi chết được đưa về quê hương chôn cất. Người khác, bốc cốt của cha mẹ đem đến nước mà mình cư ngụ để rồi chôn trong nghĩa trang mà sau này mình chết sẽ được chôn.

Người ta thường nói bảo hiểm sinh mạng hay nhân mạng, nhưng thật ra là bảo hiểm khi người ấy chết. Nghĩa là nếu chết thì cơ quan bảo hiểm sẽ bồi thường cho một số tiền. Thật ra có ai bảo hiểm được sinh mạng! Có chăng là bảo hiểm sức khỏe mà thôi.

Câu hỏi đặt ra không phải là: Bạn có sợ chết không? Mà là Bạn sợ chết trong hình thức nào? Và câu trả lời còn tùy chọn lựa của mỗi người.

Có người nói rằng: *Sinh một lần, chết hai lần, Nhưng sinh hai lần chỉ chết một lần mà thôi.* Câu đó trong Anh ngữ là: *Born once, die twice; born twice, die once.* Câu này không phải là một lối chơi chữ, nhưng là tóm tắt nhân sinh quan của người tin Chúa chân thật.

Sinh một lần, chết hai lần. Ai cũng sinh ra một lần cả, nhưng nhiều người không biết rằng mỗi người đều có hai cái chết. Cái chết của thân xác và cái chết của linh hồn.

Nếu chỉ sinh ra đời, phạm tội rồi chết thân xác, thì ngày cuối cùng vẫn phải sống lại hầu tòa của Chúa để trình khai toàn bộ cuộc đời mình, và bị kết án tử hình và đưa vào hỏa ngục đời đời.

Nhưng nếu sinh ra hai lần thì chỉ chết một lần mà thôi. Sinh ra chào đời một lần, đó là sự sinh ra của thân xác. Tuy nhiên khi có hiểu biết, nghe được sứ điệp của Chúa, ăn năn hối lỗi, tin nhận Chúa và được đổi mới. Trong đạo gọi là *tái sinh*, thì sẽ trở thành một con người mới và chỉ chết trong thân xác, tâm linh vẫn sống.

Đây đang nói về cuộc sống tạm và cuộc sống vĩnh hằng. Như thế là chỉ chết thân xác, nhưng linh hồn sống cho đến vĩnh hằng.

Nói về chết, Kinh Thánh dạy: *Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét.*

Chữ quan trọng trong lời cảnh cáo này là chữ *phán xét*. Phán xét là công việc của tòa án để lên án tội nhân. Dĩ nhiên là người vô tội không bao giờ phải ra tòa, chỉ những kẻ phạm pháp mới bị bắt và giải ra tòa để xét xử.

Nhưng câu này áp dụng chung cho toàn thể nhân loại. Toàn thể nhân loại ai cũng phải chết, và ai cũng phải bị đưa ra tòa phán xét.

Nói như vậy tức là toàn thể nhân loại đều có tội. Cũng có nghĩa là nhân loại không có quyền lựa chọn nào cả. Nhưng đây mới là cái chết thứ nhất. Cái chết thứ hai xảy ra sau khi ra tòa phán xét thẩm định xong.

Nhưng Chúa Giê-xu từng tuyên bố rằng: *Ai nghe lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sống đời đời, và không phải đến tòa phán xét, nhưng vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.* Giăng 5:24.

Loài người bị định là phải chết lần thứ nhất rồi bị phán xét, nhưng theo lời dạy của Chúa Giê-xu, ai tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng chết thay chuộc tội cho, thì sẽ không phải ra tòa phán xét, không phải chết lần thứ hai, nhưng được sống vĩnh hằng.

Ai cũng sợ chết cả, nhưng vô số người không biết rằng cái chết vĩnh hằng còn kinh khủng hơn nhiều.

Chúa Giê-xu đã vào trần gian để tạo cơ hội cho nhân loại được thoát khỏi cái chết vĩnh hằng mà chỉ chết một lần rồi vào cõi phước hạnh vĩnh hằng.

Mời quý vị và các bạn tin nhận Chúa Giê-xu để sau khi chết thân xác, ta không bị phán xét tội, vì đã được Chúa tha thứ hoàn toàn và đủ điều kiện để vào sự sống vĩnh hằng.

Sự sống vĩnh hằng ấy bắt đầu từ khi ta tin nhận Chúa ngay trên mặt đất này.

Nguyễn Sinh

Cứu Người Tự Tử

Anh Chen Si là một người thấp béo làm nghề vẽ bảng quảng cáo, có vợ và một con gái nhỏ. Mỗi Chủ Nhật nghỉ việc, anh lên chiếc xe bus ra chiếc cầu dài hơn cây số, cao hơn trăm thước cách mặt sông, bắc ngang qua sông Dương Tử vào lúc sớm. Không phải để câu cá hay bán hàng, nhưng là để quan sát hàng nghìn người tấp nập qua lại trên cầu với những chiếc xe tải bốp còi âm ỹ hay hàng đoàn xe bus đỏ hay bốc khách ở đầu cầu. Đó là chưa kể những chiếc phà chở khách trên dòng nước màu nâu sẫm bên dưới cầu nữa. Anh Chen Si thường đứng ở đầu cầu phía nam, mắt mang kính mát, đầu đội mũ che nắng, cầm theo một chiếc bình thủy có nước chè nóng, quan sát hàng không ngừng.

Khi nào Chen Si thấy người nào đứng một mình, dáng vẻ trầm ngâm suy nghĩ là bước nhanh lại gần xem người ấy có ý định nào. Anh cố xem có người nào định nhảy xuống sông là vội vàng ngăn chặn. Trong một năm qua, anh đã từng ngăn được 42 người tự tử. Anh thường lại gần nói chuyện với họ và khuyên giải đừng tự tử. Nhưng cũng có năm người tuột khỏi tay anh rơi xuống sông chết theo ý định của họ.

Tự tử tại Trung Hoa ngày nay là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu cho những lớp tuổi từ 15 đến 34. Chiếc cầu ngang sông Dương Tử cũng như nhiều cầu khác trên thế giới thường thu hút nhiều người nhảy cầu tự tử. Năm 1968 chiếc cầu này được thực hiện, và từ đó đến nay đã có ít nhất là một nghìn người nhảy xuống sông từ trên cầu.

Anh Chen Si có lẽ là người duy nhất tại Trung Hoa quan tâm đến người tự

tử và tình nguyện ra tay cứu giúp. Anh nói rằng những người có ý định tự tử thường là mất tiền của, mất vợ, mất chồng và nhất là mất hy vọng sống trên đời. Khi nào anh nói mà đối tượng bằng lòng nghe, hay kéo được người ấy khỏi chỗ nhảy xuống sông, anh đưa người ấy vào một quán ăn ở chân cầu, cùng người ấy ăn và trò chuyện. Chủ quán ăn này nói rằng: Ai cũng biết Chen Si, anh ta đúng là một tay nghĩa hiệp.

Chen Si kể lại, có lần anh thấy một người thuê taxi đi đến giữa cầu bảo đỗ lại, trả tiền rồi lên thành cầu nhảy xuống. Hành động của người này quá nhanh làm anh ta trở tay không kịp.

Cách đây 10 năm thì việc làm của anh Chen Si chắc đã bị cảnh sát bắt ngay, nhưng ngày nay người ta cũng thông cảm, vì anh chẳng vi phạm một lệ luật nào, chỉ thương người và cứu người.

Gần đây báo chí Trung Hoa đã chú ý đến việc làm của Chen Si. Một số sinh viên đại học cũng tình nguyện tiếp tay với anh để đi tuần hành trên cầu.

Chen Si đang định sẽ xuất bản tập nhật ký của anh về chuyện người tự tử mà anh đã gặp hoặc đã cứu sống.

Chen Si còn phân phát truyền đơn kêu gọi người đừng tự tử. Trên truyền đơn này có cả số điện thoại của anh. Vì vậy anh còn bận trả lời điện thoại cho người tuyệt vọng nữa.

Chen Si đề nghị nhà nước nên chăng một tấm lưới dưới cầu để không ai có thể nhảy từ trên cầu xuống nữa, nhưng chắc chắn việc này quá tốn kém và không ai làm.

Chen Si nói rằng: “Tôi đã cứu được một số người, nhưng một mình tôi không đủ để làm công việc này.”

Báo chí Trung Hoa cũng như báo chí Mỹ đang ca ngợi anh Chen Si và anh đúng là một tay nghĩa hiệp. Nhiều người trên đời này chỉ nói mà không bao giờ làm gì cả. Anh Chen Si chỉ yên lặng làm mà không nói, đó là một nghĩa cử đáng quý.

Anh Chen Si cho hay lý do người ta tự tử là vì không còn hy vọng để sống nữa. Đúng vậy. Con người phải có mục đích sống và hy vọng để sống, nếu không cuộc đời dù sống cũng như đã chết. Có người bảo rằng: “Đừng ném bỏ ngày mai đi!” Câu này có ý khuyên rằng dù hôm nay ra sao chẳng nữa vẫn còn hy vọng về ngày mai, đừng tuyệt vọng. Đừng ném bỏ ngày mai của bản thân, lại càng không nên ném bỏ ngày mai của người khác, nhưng phải hướng về ngày mai mà sống.

Cứu người khỏi tự tử là nghĩa cử đáng khen và cần khuyến khích. Tuy nhiên sau khi cứu người, an ủi khuyên giải người, mời người ăn một bữa ăn, rồi sao nữa? Liệu người ấy có hoàn toàn bỏ ý định tự tử không, hay sẽ tự tử bằng cách khác?

Những cuộc bàn cãi về tự tử sẽ phải đề cập đến nguyên nhân tự tử và phương cách phòng chống. Nhưng khi đã cứu sống một người thì có gì bảo đảm là người ấy sẽ không tuyệt vọng nữa? Có gì cho người ấy bám víu vào để sống hay không? Anh Chen Si chắc chắn không làm được việc này và xã hội cũng có thể bó tay.

Thật ra trong đời này có nhiều người mất hy vọng và đau khổ, mặc dù không có ý định tự tử, nhưng có ai quan tâm không? Lại có nhiều người đang tự tử bằng cách lao mình vào cuộc đời để khỏi phải bị dằn vặt vì

tuyệt vọng. Ai có thể cứu những người ấy?

Thưa quý vị và các bạn. Chúa Giê-xu khi đến trần gian đã nói rằng: *Ta đến cho chiền được sống và sống sung mãn.*

Câu nói này có hai phần: *Cho sự sống và cho sống sung mãn.*

Không ai trong đời dám tuyên bố một câu như vậy. Vì không ai có quyền năng ban cho người khác sự sống cả. Con người chỉ biết nhận sự sống và còn chưa hiểu sự sống nghĩa là gì nữa.

Sự sống mà Chúa Giê-xu ban cho không những chỉ là sự sống tự nhiên, nhưng còn là sự sống mới hàm chứa hy vọng và hạnh phúc.

Người ta cũng có thể làm công tác xã hội, cứu giúp người như anh Chen Si cứu người tự tử. Tuy nhiên đem hy vọng và hạnh phúc cho người khác để người ấy có ý nghĩa sống thì chỉ một mình Chúa Giê-xu mới làm việc ấy được.

Sự sống sung mãn mà Chúa Giê-xu ban cho là sự sống vượt ra khỏi tội ác của cuộc đời, được tha thứ, tái tạo và hưởng hạnh phúc vĩnh hằng.

Cho đến khi nào con người bằng lòng tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng ban sự sống và sự sống sung mãn thì cuộc đời mới được tái tạo và mới có hy vọng và hạnh phúc mà thôi.

Mời bạn tin nhận Chúa Giê-xu, không phải để chỉ có một hy vọng để sống, nhưng là để nhận sự sống thật và đời sống sung mãn mà ngoài Chúa Giê-xu ra bạn không thể tìm nơi nào khác được.

Nguyễn Sinh

Kiêu Ngạo

Kiêu ngạo không phải là một tính xấu mà chính là một tội. Có người nói rằng: Kiêu ngạo là đất tốt cho mọi tội khác mọc lên hay là nơi phát sinh ra các tội ác.

Trên căn bản thì kiêu ngạo là tự đề cao. Tự đánh giá mình quá cao.

Có người cho rằng toàn thể vũ trụ đều phải xoay quanh anh ta, như thế là sống trong một tình thế rất nguy hại mà không biết.

Tự coi mình quan trọng là kiêu ngạo. Lúc ấy ta nghĩ rằng ta không thể nào vắng mặt trong bất cứ lĩnh vực nào. Nhưng đến cuối cùng mới nhận ra rằng tự mình không làm được tất cả những gì mà mình cho là mình làm được.

Thường thì động lực trong ta là một loại kiêu ngạo được ngụy trang và che giấu mà ta nghiêm nhiên tự coi là vai trò của mình không thể nào thiếu vắng. Nhưng ta nên nhớ rằng mọi việc vẫn có thể chạy đều chung quanh ta dù ta có mặt hay không.

Kết quả thông thường của kiêu ngạo là coi người khác không hay, không tốt.

Kiêu ngạo vì được sinh ra trong một gia đình danh gia vọng tộc sinh ra tính khinh người.

Kiêu ngạo trong tri thức sinh ra kiêu kỳ trí thức.

Kiêu ngạo trong việc thành đạt trở thành tự mãn.

Kiêu ngạo vì giàu sang làm cho người ta nghĩ rằng có tiền là có tất cả.

Tất cả những loại kiêu ngạo này khi chân thành phân tích, sẽ thấy rất là quái gở. Vì con người sinh ra không ai hơn ai cả. Người có học đến đâu chẳng nữa chẳng qua cũng chỉ biết trong một lĩnh vực tri thức nhỏ nhoi. Người thành đạt đến đâu cũng phải nhận thấy rằng vẫn còn nhiều điều khác mình chưa đạt. Trong kinh nghiệm của đời sống, ai cũng biết rằng những giá trị cao nhất lại chính là những gì không mua được.

Nhưng yếu tố căn bản đưa đến kiêu ngạo chính là chống lại Đấng Thượng Đế. Quỷ Sa-tan thuở ban đầu muốn đặt ngôi của nó cao hơn Thượng Đế vì nổi loạn và chống

ngịch. Nó bị đuổi ra khỏi trời là nơi Chúa ngự chỉ vì kiêu ngạo.

Căn gốc của mọi tội ác là ý niệm cho rằng ta biết nhiều hơn Chúa. Điều sai lầm của kiêu ngạo là con người đề cao toàn bộ kinh nghiệm của nhân loại mà không biết rằng loài người từng vi phạm luật của Chúa. Chính vì thế mà phải gặt lấy hậu quả đau thương.

Khi một người vi phạm nguyên tắc y tế, vệ sinh chẳng hạn thì người ấy mắc bệnh.

Nếu người ấy vi phạm nguyên tắc về vật lý, như trọng lực, sự đốt cháy của lửa v.v thì người ấy tự hại mình.

Nếu người ấy vi phạm luật đạo đức, luân lý thì phải gánh chịu hậu quả đau thương.

Con đường tìm về hạnh phúc thật đem lại an toàn cho thân xác, tâm trí và linh hồn là hạ mình chấp nhận luật lệ của Chúa và tuân hành.

Kinh Thánh dạy rằng chỉ có kẻ kiêu ngạo mới dám phủ nhận sự hiện hữu của Chúa, của Thượng Đế mà thôi.

Niềm Tin Minh Họa

Chết trong Hội Thánh

Một vị mục sư được chỉ định đến cai quản một nhà thờ. Trước đó ông ta đã được báo cáo rõ ràng nhà thờ ấy đã chết. Nhưng ông cho đây là một thách thức mới trong chức vụ, nên quyết định đến nhà thờ ấy làm mục sư.

Khi đến nơi, gặp gỡ giáo dân trong nhà thờ và đứng lên giảng, ông cảm thấy Hội Thánh không có một sức sống nào cả. Hội Thánh ấy không có kế hoạch gì, không có ban ngành nào và mọi người uể oải đi nhà thờ như đi xem lễ mà thôi. Dĩ nhiên là họ chỉ còn có một dùm người già yếu.

Trong một Chúa Nhật ông mục sư tuyên bố rằng Hội Thánh này đã chết và ông đề nghị thực hiện Lễ An Táng cho Hội Thánh. Vì đã chết thì phải đem chôn chứ!! Sau khi bàn bạc, mặc dù mọi người không biết ý định của mục sư, cũng nhất trí một ngày An Táng với lễ nghi hân hoan.

Hôm ấy khi đến nhà thờ, mọi người thấy có đặt một chiếc quan tài thật với nhiều vòng hoa thương tiếc đủ loại.

Buổi lễ An Táng Hội Thánh đó bắt đầu.

Đã nhiều năm qua hôm ấy mới có đông người đến dự lễ như thế.

Ông mục sư cử hành Tang Lễ như lệ thường. Sau cùng ông kêu gọi mọi người xếp hàng lên viếng Xác Hội Thánh. Chiếc quan tài mở nắp chờ mọi người.

Nhưng khi đi lên viếng, mọi người đều bàng hoàng bỡ ngỡ.

Chiếc quan tài mở nắp, dĩ nhiên là không có ai nằm trong đó. Nhưng dưới đáy quan tài là nguyên một tấm gương. Khi mỗi người lên viếng, nhìn vào quan tài thì thấy chính gương mặt của mình.

Thì ra mục sư cố ý cho mỗi người trong Hội Thánh đó nhận ra rằng Hội Thánh đó không chết, nhưng mỗi người đã chết và nằm trong chiếc quan tài tượng trưng đó.

Dĩ nhiên câu chuyện kể trên mang tính chất ngụ ngôn, nhưng cho ta thấy rằng không có nhà thờ nào hay Hội Thánh nào chết cả, mà chỉ có cá nhân tín hữu trong nhà thờ đó chết mà thôi. Nhiều nhà thờ ngày nay *có tiếng là sống nhưng thật sự đã chết* là như vậy.

Kết quả tức khắc

Trong các chiến dịch Truyền Giảng Phúc Âm của Tiến Sĩ Billy Graham, cuối cùng luôn luôn cũng là lúc kêu gọi mọi người tiến lên ăn năn hối lỗi và xin được cầu nguyện để cam kết sống theo Lời Chúa dạy.

Một lần nọ, khi nhiều người từ mọi phía bước xuống sân cỏ tiến lên trước bục giảng, người ta thấy có hai người ngồi cạnh nhau cùng đứng lên và bước xuống. Khi tiến đến gần chỗ Mục sư Billy Graham đứng, người đi sau bỗng đập nhẹ vào vai người đi trước như muốn nói điều gì. Người đi trước dừng

và quay lại thì thấy người kia đang cầm chiếc ví tiền của mình và nói rằng: “Thưa ông, xin ông tha lỗi cho tôi vì tôi là kẻ móc túi chuyên nghiệp, đã lấy chiếc ví này của ông cách đây vài phút! Nay tôi tiến lên ăn năn hối lỗi, tôi xin trả lại cho ông.”

Đây là hình ảnh kết quả tức khắc của việc ăn năn xưng tội mà mỗi chúng ta cần thực hiện.

Trong Phúc Âm có kể chuyện ông Xa-chê là một người thu thuế giàu có vì gian lận, khi thực sự gặp Chúa Giê-xu, ông đã tức khắc thưa với Chúa rằng: “Tôi xin lấy nửa tài sản của tôi phân phát cho kẻ nghèo và nếu tôi từng lường gạt ai, xin bồi thường gấp bốn lần” (Lu-ca 19:8).

Đây cũng là kết quả tức khắc của cuộc xoay hướng đời sống.

Sách *Công Vụ Các Sứ Đồ* có ghi lại câu chuyện người cai quản nhà tù thành Phi-líp sau khi thấy phép lạ nửa đêm lúc Sứ đồ Phao-lô và Si-la được tháo rời xiềng xích và cửa nhà tù rộng mở, đã lập tức đem hai ông ra săn sóc thương tích và xin làm báp-tem ngay.

Đây cũng là một hình ảnh kết quả tức khắc của việc ăn năn.

Ăn năn xưng tội phải chứng minh bằng hành động. Những trường hợp vừa kể người trong cuộc không phải chỉ có thái độ tôn kính, nhưng hành động thực tế. Chứng minh cụ thể việc ăn năn xưng tội đáng kể hơn là chỉ cúi đầu cầu nguyện hay hứa hẹn cam kết.

Cắm Vào!

Phiêu lưu mạo hiểm rất đáng khuyến khích. Thế giới sẽ không được như ngày nay nếu không có những cuộc phiêu lưu mạo hiểm.

Tuy nhiên có những con đường trong đời sống cần để tấm bảng “Cắm Vào”.

Trẻ em nào cũng thích chơi lửa. Cũng như người lớn muốn kinh nghiệm những gì mới lạ. Có người lại còn muốn thử cả những điều cấm kỵ xem nó ra thế nào nữa.

Nhưng có những cuộc mạo hiểm mà chính lương tâm chúng ta cho biết là không nên thực hiện. Có thể lắm nó không tàn hại gì bao nhiêu, nhưng vẫn để lại những dấu vết.

Một cô bé kia muốn làm một việc nọ thật ra thì không hoàn toàn là xấu xa, nhưng không đúng và không lành mạnh. Mẹ bảo không nên làm, nhưng cô bé cự nự không muốn vâng lời.

Lúc ấy trời đã khuya và hai mẹ con ngồi bên cạnh chiếc lò sưởi đã tàn. Bà mẹ muốn dạy con bài học nên bảo: “Con cầm lấy hòn than nguội kia đi!”

Con đáp: “Con không muốn cầm than làm gì!”

Mẹ bảo: “Lửa tắt hết rồi, hòn than ấy không nóng đâu, cứ cầm đi!”

Cô bé lý luận: “Con biết là than nguội rồi, không cháy tay con được, nhưng con cầm than thì tay con sẽ bỏng, và con không muốn.”

Lúc ấy bà mẹ mới bảo: “Con ơi, trong đời cũng vậy. Có những thú vui không làm hư hỏng cuộc đời con, nhưng làm nhơ bẩn. Con không nên tham dự vào.”

Chân Trời Mới
Văn Phẩm Nguồn Sống

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:
Nguyễn Sinh
Giám Đốc Điều Hành:
Hồ Xuân Phú

e-mail: info@vpns.com
Phone: (714) 758-8767